

Số: 1329/2018/QĐST-VHNGĐ

B, ngày 26 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2036/2018/TLST-VHNGĐ ngày 06/9/2018 giữa:

- Người yêu cầu: Ông **Lê Quốc H** – sinh năm 1987

Bà **Phan Thị Thu T** – sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: 73A/T, tổ A, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Quốc H và bà Phan Thị Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quốc H và bà Phan Thị Thu T đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Khi ly hôn ông Lê Quốc H và bà Phan Thị Thu T thỏa thuận giao cháu Lê Khôi N, sinh ngày 19/8/2013 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Hùng cấp dưỡng cho cháu N 2.000.000đồng/tháng kể

từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N trưởng thành và có khả năng lao động.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Ông Lê Quốc H và bà Phan Thị Thu T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm và lệ phí cấp dưỡng nuôi con căn trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 008995 ngày 20/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Ông H và bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP.B;
- Chi cục THADS TP.B;
- UBND phường L, TP.B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

Loan Trần Hải Yến